

Bản án số: 01/2017/HSST
Ngày 21/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Anh

Bà Ngô Thị Hoanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tuấn và ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2017/HSST, ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lý Văn Dính (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1987; Trú tại: thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; Trình độ văn hóa: Không biết chữ nhưng biết nghe và nói tiếng việt; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lý Văn B, trú tại thôn Bản G, xã Đ, huyện N, tỉnh T; Con bà: Lý Thị S (đã chết); Vợ: Lý Thị M; Con: có 02 con (Con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Ng- ời bào chữa cho bị cáo Lý Văn Dính:** Ông **Sâm Văn Kính** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

*** Người bị hại:** Ông **Lý Văn C** - Sinh năm 1979 (Có mặt)

Trú tại: Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc

*** Những người làm chứng:**

- Bà **Lý Thị M** - Sinh năm 1984 (Có mặt)

Trú tại: Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn

- Ông **Ngô Văn L** - Sinh năm 1976 (Có mặt)

Trú tại: Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn

- Ông **Lý Văn H** - Sinh năm 1989 (Có mặt)

Trú tại: Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn
- Ông **Lý Văn P** - Sinh năm 1971 (Có mặt)
Trú tại: Thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 05/11/2016 Lý Văn D sinh năm 1987, trú tại thôn Thôn L, xã C, huyện P thuê Lý Văn N, Lý Văn V là người cùng thôn đến san nền nhà, N và V rủ thêm Lý Văn C đến cùng làm. Lý Văn C làm từ sáng đến khoảng 16 giờ thì sang nhà con trai là Lý Văn H ở gần đó ngồi chơi uống rượu và cho vợ của C là Lý Thị S đến làm thay, đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì mọi người san xong nền nhà cho D. Khi san nền nhà xong D bảo con trai là Lý Thanh Th sang nhà Lý Văn H mời Lý Văn C đến nhà D ăn cơm uống rượu. Ăn cơm tại nhà D có vợ chồng D và con trai là Th, ngoài ra còn có Lý Văn Di và Lý Văn C. Trong khi ăn cơm thì Lý Thị M là vợ D và Th là con trai ăn xong trước và đi vào giường nằm ngủ và đến khoảng 22 giờ thì Lý Văn Di cũng đi về nhà, còn lại Lý Văn D và Lý Văn C tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì C nói với D là vợ của D là Lý Thị M “Biết làm ma”, lúc đó vợ của D là Lý Thị M đang nằm trên giường nghe thấy liền dậy đi về phía D và C đang uống rượu nói “tôi có biết làm ma đâu”, Lý Văn C đứng dậy nói: “Mày không biết thì cãi làm gì” rồi C dùng tay tát vào mặt M, M thấy vậy chạy ra phía trước cửa nhà, C cũng chạy theo dùng tay kéo M nhưng không được nên đẩy M ngã rơi xuống vườn chuối trước cửa nhà, M bị rơi xuống vườn chuối và khóc (Nhà của M có hiên trước nhà rộng 0,6m, kê xếp đá cao 2m, phía dưới là vườn chuối). D thấy vậy chạy ra theo xem vợ, sau đó D và C xô xát với nhau, D bị C đẩy ngã xuống vườn chuối do say rượu nên D đi xuống bờ ruộng cách nhà D khoảng 6m nằm ngủ; còn C cũng say rượu nên ngủ tại nền đất mới san cạnh nhà D. Do lo sợ hai bên đánh nhau nên M cùng Lý Thanh Th đi gọi ông Di ở gần nhà đến giúp nhưng ông Di không đến, thấy vậy M tiếp tục đi gọi ông Ngô Văn L là trưởng thôn đến can ngăn giúp, khi ông L đến khu vực nhà M thì không thấy D mà thấy C đang nằm ngủ trên nền đất mới san, ông L không gọi hỏi C mà cùng M đi tìm D nhưng không thấy nên đi về nhà. Sau đó M tắt điện cùng T sang nhà ông Di ngồi.

Khoảng 01 giờ, ngày 06/11/2016, D tỉnh dậy đi lên nhà để ngủ, bật điện thì thấy C đi từ phía nền nhà mới san vào nhà D và nói bằng tiếng dân tộc Mông “tưởng mày chạy đâu, mà vẫn ở đây à? “ D không nói gì, lúc này trên hai tay củ C cầm hòn đá, C dùng tay phải ném đá về phía D nhưng không trúng mà hòn đá bay qua phía cửa nhà xuống vườn chuối, C tiếp dùng tay phải cầm hòn đá ở bên tay trái ném về phía D nhưng không trúng mà trúng vào tấm ván gần cửa nơi D đang đứng. Thấy vậy D chạy đến chỗ giường để ngô của gia đình cầm lấy con dao phay thái chuối bằng kim loại màu đen, một lưỡi sắc, dài 56cm, bản dao dài 45 cm, rộng 7cm, lúc này C chạy ra chỗ nền đất mới san, D đuổi theo, C quay lại

dùng chân đá D, D vùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, vào mặt, vào bụng, vùng lưng vào người và chân, tay của C, mục đích của D là chém chết Lý Văn C, khi D đang chém thì C giằng co với D và cả hai người cùng ngã xuống vườn rau trước nhà gần cổng, khi dậy được D cầm dao chém lung tung thêm mấy nhát nữa nhưng không thấy C kêu, D nghĩ C đã chết nên không chém nữa, vứt dao tại đó, D đi ra ruộng, cách chỗ chém C khoảng 50m rồi ngủ ở đó.

Ngày 06/11/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Pác Nặm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; lập sơ đồ hiện trường; chụp ảnh; nhận dạng con dao mà D dùng để chém C. Ngày 21/12/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội "giết người". Ngày 22/12/2016 Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã ban hành Quyết định chuyển vụ án số 01 để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành trưng cầu giám định: Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15 ngày 29/12/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích đối với Lý Văn C: Trên người có 22 tổn thương; Tỷ lệ thương tật toàn bộ là 39%. Xếp hạng thương tật vĩnh viễn. Vật gây thương tích là vật sắc.

Quá trình điều tra Lý Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Lý Văn D và Lý Văn C là hai chú cháu ruột (D là cháu còn C là Chú). Trước khi sự việc xảy ra giữa C và D đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát 03 lần, đều do C là người gây ra sự việc trước, nhưng không có hậu quả nghiêm trọng (Có 01 lần C đánh D chảy máu mồm) và đã được chính quyền địa phương hòa giải.

*** Về bồi thường trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra Lý Văn C đề nghị Lý Văn D bồi thường tổng số tiền là 47.600.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) gồm các khoản sau:

- Tiền xe ô tô chở cấp cứu từ thôn L, xã C đến bệnh viện huyện P và đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn là 1.500.000đ
- Tiền xe ô tô chở cấp cứu từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Nguyên là 2.700.000đ.
- Tiền ăn uống sinh hoạt ở Bệnh viện của C và 02 người đi phục vụ 17 ngày tổng số là 15.300.000đ.
- Tiền mua vải để băng chân là 1.300.000đ.
- Tiền cấp cứu tại bệnh viện huyện P là 3000.000đ.
- Tiền điều trị để khâu mũi là 300.000đ
- Tiền xe từ Bệnh viện đa khoa Thái Nguyên về P là 1.000.000đ
- Tiền mua thuốc điều trị sau khi ra viện là 2.500.000đ.
- Tiền bồi thường sức khỏe cho bản thân C là 20.000.000đ

Về các giấy tờ, hóa đơn để chứng minh các khoản tiền đã chi tiêu thì C đã làm thất lạc, không tìm thấy và không lấy xác nhận được.

Bị cáo nhất trí bồi thường số tiền 47.600.000đ (Bốn mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) nhưng đề nghị Lý Văn C phải chịu một phần thiệt hại vì

nguyên nhân do Lý Văn C gây nên. Số còn lại D đề nghị người nhà bồi thường giúp, nếu không có đủ tiền bồi thường thì sau khi ra trại sẽ kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 10/KSĐT - TA ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Lý Văn D về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

1. “Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

- a) Giết nhiều người;*
- b, Giết phụ nữ mà biết là có thai;*
- c, Giết trẻ em;*
- d, Giết người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân;*
- đ, Giết ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy cô giáo của mình;*
- e, Giết người mà liên trước đó hoặc ngay sau đó lại phạm một tội rất nghiêm trọng hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng;*
- g, Để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác;*
- h, Để lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân;*
- i, Thực hiện tội phạm một cách man rợ;*
- k, Bằng cách lợi dụng nghề nghiệp;*
- l, Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người;*
- m, Thuê giết người hoặc giết người thuê;*
- n, Có tính chất côn đồ;*
- o, Có tổ chức;*
- p, Tái phạm nguy hiểm;*
- q, Vi động cơ đê hèn.*

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 điều này thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Văn D về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93/BLHS.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình cụ thể:

Khoảng 23 giờ ngày 05/11/2016 Lý Văn C sinh năm 1979 trú tại thôn L, xã C, huyện P trong lúc ăn cơm uống rượu tại nhà Lý Văn D, sinh năm 1987 trú cùng thôn (D gọi C là chú) C nói vợ của D là Lý Thị M “Biết làm ma” là câu độc nhất của đồng bào dân tộc H’Mông, Lý Thị M nghe thấy nên nói với C là: Không biết làm ma”, Chờ nói là: Không biết làm thì cãi làm gì, rồi C dùng tay tát vào mặt M, sau đó đẩy hai vợ chồng M và D ngã rơi xuống vườn chuối trước cửa nhà của D, D đi xuống bờ ruộng gần nhà để ngủ. Đến khoản 01 giờ ngày 06/11/2016, D tỉnh dậy, đi lên nhà để ngủ, bật điện thì thấy C đi từ phía nền nhà mới san vào nhà D và nói: “tưởng mày chạy đâu, mày vẫn ở đây à?”, D không nói gì, C cầm đá, ném 02 nhát về phía D nhưng không trúng. Thấy vậy D chạy đến chỗ giường để ngủ của gia đình cầm lấy 01 con dao phay dùng để thái chuối bằng kim loại màu đen, một lưỡi sắc, chiều dài 56cm, bản dao dài 45cm, rộng 7cm đuôi theo và vung vào đầu, vào mặt, vùng bụng, lưng và chân, tay của C, mục đích là chém cho C chết. Lý Văn C không chết nằm ngoài ý muốn của Lý Văn D. Hậu quả Lý Văn C bị thương tật 39%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, có đủ căn cứ khẳng định việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2, Điều 93/BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy, bị cáo Lý Văn D có hành vi dùng dao chém Lý Văn C, nguyên nhân xuất phát từ sự việc Lý Văn C nói chị Lý Thị M (Vợ bị cáo D) là người “Biết làm ma”, theo phong tục dân tộc thì đó là người xấu, không tốt, làm hại người khác, dân làng sẽ xa lánh và ngay sau đó thì Chờ đã tát M và đẩy chị M xuống vườn chuối, khi D ra xem vợ thì C cũng đẩy D xuống vườn chuối trước nhà D. Sau đó C lại ngủ tại nền nhà mới san của D, khi D tỉnh dậy đi về thì C tiếp tục dùng đá ném D dẫn đến D không kiềm chế được bản thân nên mới dùng dao chém Lý Văn C. Đồng thời bị cáo cũng thừa nhận nguyên nhân gây ra hành vi phạm tội của bị cáo là do trước đó bị cáo và Lý Văn C đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát 03 lần, tất cả những lần đó đều do Chờ là người gây ra sự việc trước (Có 01 lần Chờ đánh D chảy máu mồm) và đã được chính quyền địa phương hòa giải. Như vậy Lý Văn C cũng là người có lỗi trong vụ việc.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

**** Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:***

Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình nộp một khoản tiền tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P để bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do tinh thần bị kích động do hành vi trái pháp

luật của người bị hại gây ra, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p, đ khoản 1 Điều 46/BLHS. Ngoài ra xét thấy bị cáo không có trình độ học vấn, sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn, sự hiểu biết về pháp luật bị hạn chế vì vậy bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46/BLHS. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS, vì vậy cần áp dụng Điều 47/BLHS đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo dùng dao chém Lý Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" tuy nhiên chưa có sự thiệt hại về tính mạng, Lý Văn C chỉ bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 39% (Vĩnh viễn), do vậy cần áp dụng Điều 18 và Điều 52 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*** Về bồi thường trách nhiệm dân sự:**

Tại phiên tòa người bị hại Lý Văn C đã thay đổi số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại. Lý Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền: Chi phí thuê xe cấp cứu, tiền khám chữa, tiền công người phục vụ và tiền bồi thường sức khỏe với tổng số tiền là 40 triệu đồng. Bị cáo không nhất trí với số tiền bồi thường trên và đề nghị người bị hại cũng phải chịu một phần số tiền bồi thường vì người bị hại cũng có một phần lỗi.

Do bị cáo và người bị hại không thỏa thuận với nhau mức bồi thường vì vậy HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại Lý Văn C là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

Theo Điều 585/BLDS năm 2015 quy định: “Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra”

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn D thấy: Hành vi của bị cáo gây thương tích cho Lý Văn C với tỷ lệ thương tật là 39% là do một phần lỗi của người bị hại, do C nói là Lý Thị M biết làm ma, sau đó tát M và đẩy M và D ngã xuống vườn chuối trước nhà. Sau khi D về nhà thì C tiếp tục ném đá D nên D mới thực hiện hành vi phạm tội, do vậy người bị hại Lý Văn C cũng phải chịu một phần trách nhiệm bồi thường. Do vậy Lý Văn C phải chịu 1/3 số tiền bồi thường là: $40.000.000đ : 3 = 13.333.000đ$; bị cáo Lý Văn D phải chịu 2/3 số tiền bồi thường là: 26.666.000đ.

Ghi nhận gia đình bị cáo Lý Văn D đã nộp số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để bồi thường cho người bị hại, vì vậy bị cáo Lý Văn D còn phải bồi thường tiếp cho người bị hại Lý Văn C số tiền: 22.666.000đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015;

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 41/BLHS và Điều 76/ BLTTHS;

- Những vật chứng không có giá trị - xét thấy cần tịch thu tiêu hủy bao gồm:

+ , 01 (Một) con dao phay (Loại dao thái chuối, có đặc điểm bằng kim loại màu đen, một lưỡi sắc, chiều dài 56cm, bản dao (Lưỡi dao) dài 45cm, rộng nhất 7cm).

+ , 01 (Một) chiếc quần bò màu xanh có nhiều vết máu thâm tím.

+ , 01 (Một) chiếc áo lót màu trắng đã bị rách, trên áo có nhiều vết đỏ tím.

- Tạm giữ số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) do chị Lý Thị M (Vợ bị cáo D) đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Lý Văn D.

*** Án phí:**

- Xét thấy bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16, ngày 30/12/2016;

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lý Văn D phạm tội “Giết người”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 93; Điều 18, Điều 52; điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47/BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lý Văn D 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (13/01/2017).

*** Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lý Văn D có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lý Văn C, sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn số tiền là: 22.666.000đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Vật chứng:** Căn cứ Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không còn giá trị bao gồm:

+ , 01 (Một) con dao phay (Loại dao thái chuối, có đặc điểm bằng kim loại màu đen, một lưỡi sắc, chiều dài 56cm, bản dao (Lưỡi dao) dài 45cm, rộng nhất 7cm).

+ , 01 (Một) chiếc quần bò màu xanh có nhiều vết máu thâm tím.

+ , 01 (Một) chiếc áo lót màu trắng đã bị rách, trên áo có nhiều vết đỏ tím.

- Tạm giữ số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) do chị Lý Thị M (Vợ bị cáo) đã nộp. Trong đó nộp 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn theo biên lai thu tiền số 01888, ngày 16/10/2017 và nộp 2.000.000đ

(Hai triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bắc Kạn theo biên lai thu tiền số 02949, ngày 06/11/2017 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Lý Văn D.

*** Án phí:** Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Lý Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được miễn nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành bản án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hoanh - Bùi Thị Kim Anh

Hà Quang Huy